

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. **Tên môn học (tiếng Việt) : NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**
2. **Tên môn học (tiếng Anh) : PRINCIPLES OF ACCOUNTING**
3. **Mã số môn học : ACC301**
4. **Trình độ đào tạo : Đại học**
5. **Ngành đào tạo áp dụng : Ngành Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kinh tế quốc tế; Luật kinh tế; Ngôn ngữ Anh; Hệ thống thông tin quản lý.**
6. **Số tín chỉ : 03**
 - Lý thuyết : 02 tín chỉ
 - Thảo luận và bài tập : 01 tín chỉ
 - Thực hành : 00
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. **Phân bổ thời gian**
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Tự học ở nhà : 135 tiết
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. **Khoa quản lý môn học : Khoa Kế toán - Kiểm toán**
9. **Môn học trước : Không có**
10. **Mô tả môn học**

Nguyên lý kế toán là môn học thuộc khối kiến thức cơ sở khối ngành. Môn học cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản về khái niệm, đối tượng của kế toán, các phương pháp kế toán, sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán để thực hành được quy trình kế toán trong doanh nghiệp theo đúng các quy định pháp luật hiện hành. Hơn nữa, môn học cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản để diễn giải được các

vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế (tài chính, ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, kinh tế quốc tế...).

11. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật:

+ Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.

+ Sinh viên có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập cá nhân, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra và đánh giá đạt học phần: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.

- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

12. Học liệu của môn học

12.1. Tài liệu chính

[1] Nguyễn Thị Loan. (2018). *Giáo trình Nguyên lý kế toán*. TP.HCM: NXB Lao động.

12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Võ Văn Nhị. (2018). *Giáo trình Nguyên lý kế toán*. TP.HCM: NXB Tài chính.

[3] Barry Elliott and Jamie Elliott (2019). *Financial Accounting and Reporting* 19th edition. UK: Publisher Peason

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO1, CLO2, CLO3	10%
	A.1.2. Kiểm tra cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3	20%

	A.1.3. Bài tập nhóm	CLO1, CLO2, CLO3	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO1, CLO2, CLO3	50%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN

CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH (BCTC)

CHƯƠNG 3: CHỨNG TỪ KẾ TOÁN VÀ KIỂM KÊ

CHƯƠNG 4: TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ

CHƯƠNG 5: TÍNH GIÁ CÁC ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN

CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN CÁC NGHIỆP VỤ KINH TẾ CHỦ YẾU TRONG DOANH NGHIỆP

CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ CÁC HÌNH THỨC KẾ TOÁN

CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN

TRƯỞNG BỘ MÔN

NGƯỜI BIÊN SOẠN

TS. Nguyễn Quốc Thắng

ThS. Nguyễn Xuân Nhật

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

TS. Đặng Đình Tân